

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/DS-PT

Ngày 11-01-2018

V/v tranh chấp BTTH về danh dự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Quốc

Các Thẩm phán:

Bà Lê Thị Kim Nga

Bà Phan Ngọc Hoàng Đình Thực

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hồng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 326/2017/TLPT-DS ngày 14 tháng 11 năm 2017 về “tranh chấp bồi thường thiệt hại về danh dự”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 85/2017/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2017/QĐ-PT ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Anh T, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Số 98 đường N, Phường 5, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn:

1. Ông Bùi Đức T1, sinh năm 1947. Địa chỉ: Số 134/1 ấp B1, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

2. Ông Bùi Đức T2, sinh năm 1953. Địa chỉ: Số 48/34 đường H, Phường 11, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Phạm Thị Hương Th, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số 118 đường C, Phường 17, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Th: Ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Số 14 đường Hu, phường H, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền công chứng ngày 18/7/2017).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Anh T.

(Bà T, ông D có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/4/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Minh C đại diện cho nguyên đơn bà Nguyễn Anh T trình bày:

Ngày 29/01/2017 dương lịch (nhằm ngày mùng 2 tết âm lịch), bà Nguyễn Anh T điều khiển xe mô tô biển số 62R1-4888 đi từ nhà bà T đến nhà ngoại bà T là bà Đinh Thị Y ở nhà số 313/1 ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An để chơi tết. Khi đến nhà bà Y thì bà T ngồi nói chuyện với những người thân, bà con họ hàng, cùng lúc này có ông Nguyễn Đức T3 là cháu họ của bà Y. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, ông T3 đi chúc tết những người bà con lân cận về nhà bà Y ăn uống cùng gia đình rồi đi dạo xung quanh nhà. Sau đó, ông T3 quay trở về nhà bà Y rồi thông báo là mất điện thoại Iphone 7 ở đâu đó không nhớ. Lúc đó, khi nghe ông T3 thông báo thì mọi người đi tìm kiếm xung quanh khu vực nhà bà Y và các nhà mà ông T3 đã ghé qua. Trong khi mọi người đang tập trung tìm kiếm thì ông Bùi Đức T1 chỉ vào cốp xe bà T và nói với mọi người là chiếc điện thoại nằm ở đây đang đổ chuông. Thấy vậy, bà T mới lên tiếng là xe của bà T không có điện thoại nhưng ông T1 nói là phải mở cốp xe bà T cho mọi người xem. Khi đó, ông T3 nói là điện thoại để chế độ im lặng nên không có đổ chuông nhưng ông T1 khẳng định không có điện thoại trong cốp xe bà T. Sau đó, bà Phạm Thị Hương Th nói bà T là ông T1 nói thì phải chịu, không được cãi. Cùng lúc đó ông Bùi Đức T2 có những cử chỉ ép bà T phải mở cốp xe ra kiểm tra. Tuy nhiên khi bà T mở cốp xe kiểm tra thì không phát hiện ra chiếc điện thoại nào trong cốp xe, sau đó ông T1 bỏ về nhà, không T2 không có lời giải thích. Sau khi sự việc xảy ra, mọi người trong gia đình, họ hàng và bạn bè bà T coi thường bà T. Ông T2 cũng không có lời lẽ xin lỗi và giải thích rõ ràng. Ngược lại ông T2 còn vận động gia đình lập biên bản họp gia đình dùng những từ ngữ nghi kị nhằm hạ thấp uy tín và danh dự bà T. Ông T2 còn photo biên bản gửi cho những người xung quanh. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, ông T2 ở Thành phố Hồ Chí Minh gọi điện cho bà H cùng địa chỉ bà Y nói là điện thoại bị mất định vị ở xung quanh nhà bà H và nhờ bà H tìm giúp. Qua sự việc trên bà T bị sa sút tinh thần, bà con họ hàng coi thường bà T nên bà T khởi kiện yêu cầu ông T2, ông T1, bà Th bồi thường tổn thất tinh thần là 50.000.000đ đồng thời tiến hành xin lỗi bà T giữa công chúng, báo đài.

Bị đơn bà Phạm Thị Hương Th do ông Nguyễn Đức D trình bày:

Ngày mùng 2 tết (nhằm ngày 29/01/2017), bà Th có về tỉnh Long An thăm và chúc tết mẹ bà Th là bà Đinh Thị Y. Các anh em và cháu bà Th cũng về chúc tết, trong đó có gia đình của bà Nguyễn Anh T. Bà Th có em trai họ tên Nguyễn Đức T3 hiện đang định cư bên Pháp về quê thăm tết. Ông T3 có đánh rơi một chiếc điện thoại Iphone 7 và đang tìm kiếm bằng chức năng định vị. Anh thứ hai của bà Th là ông Bùi Đức T1 từ bên ngoài đi vào ngang qua chiếc xe Air Blade nghe tiếng chuông điện thoại bên trong cốp xe nên chỉ vào yên xe và nhắc nhở có chuông điện thoại reo, Lúc đó, bà T đang ngồi trong nhà xác nhận là xe bà T. Tuy nhiên khi đó đông người nên không nghe tiếng của bà T. Sau lần thứ ba chuông reo nhắc nhở nên bà T có ý cho rằng ông T1 vu oan cho bà T lấy cắp

điện thoại ông T3 nên phản ứng với lời lẽ gay gắt. Thấy vậy, bà Th lên tiếng can ngăn “Câu hai lớn rồi có gì thì con nhìn đi”. Tuy nhiên, bà Th không khuyên được bà T và gia đình bà T. Sau đó, bà T đề nghị ông Bùi Đức T2 là anh thứ ba bà Th đề nghị xét cốp xe của bà T để chứng minh không liên quan đến sự việc điện thoại ông T3 bị mất. Sau khi mở cốp thì bà T nhanh chóng giữ chặt lấy ví cầm tay của bà T và không cho phép xét bên trong vì sợ mất tiền. Đến khoảng 9 giờ ngày mùng 4 tết, chồng bà T là ông Lê Hồng N gọi điện cho bà Th hỏi sự việc rồi bà Th kể lại sự việc như diễn biến và khẳng định không ai vu oan cho bà T nhưng ông N không chấp nhận. Ngày mùng 5 tết, bà Bùi Thị Kim L gọi điện cho bà Th và nói là ông T2, ông T1 phải về xin lỗi bà T. Bà Th khẳng định không có bất kỳ sai trái nào, không có vụ cáo bà T trong việc mất điện thoại của ông T3 nên bà T khởi kiện bà Th không đồng ý.

Bị đơn ông Bùi Đức T2 và ông Bùi Đức T1 không có lời trình bày liên quan đến vụ kiện và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh C đại diện cho nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về bồi thường thiệt hại, yêu cầu ông T2 và ông T1 bồi thường số tiền 30.000.000đ, yêu cầu ông T2 và ông T1 xin lỗi công khai qua báo Long An 03 kì liên tiếp. Người đại diện của nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bà Phạm Thị Hương Th, người đại diện theo ủy quyền của bà Th đồng ý với việc rút yêu cầu khởi kiện.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 85/2017/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh T đối với bà Phạm Thị Hương Th về bồi thường thiệt hại và xin lỗi công khai giữa công chúng, báo đài.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh T đối với ông Bùi Đức T2, ông Bùi Đức T1 về bồi thường thiệt hại và xin lỗi công khai trên báo Long An 03 kì liên tiếp do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 11/10/2017, ông Nguyễn Minh C kháng cáo yêu cầu chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà T không rút đơn khởi kiện, bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bà T và ông D vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Ngoài ra, Chủ tọa công bố lời trình bày của ông Bùi Đức T1 tại bản tường trình ngày 02/01/2018, của ông Bùi Đức T2 tại biên bản làm việc ngày 09/01/2018

đều cho rằng không có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà T nên không đồng ý bồi thường.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Bà T khởi kiện cho rằng bị đơn có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà được thể hiện tại biên bản họp gia đình ngày 09/02/2017. Tuy nhiên, qua xem xét nội dung biên bản họp gia đình không có lời lẽ hoặc hành vi nào của bị đơn xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của nguyên đơn, bị đơn cũng không thừa nhận có việc xúc phạm này. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện và kháng cáo của bà T là không có căn cứ, đề nghị giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét yêu cầu kháng cáo và căn cứ kháng cáo của bà T, thấy rằng:

[2] Bà T cho rằng chứng cứ chứng minh các bị đơn có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà là biên bản họp gia đình ngày 09/02/2017, trong đó có nội dung thể hiện các bị đơn nói bà là người ăn cắp điện thoại. Tuy nhiên, qua xem xét toàn bộ nội dung của biên bản chỉ thể hiện các bị đơn không nhìn nhận bà T là người thân có liên quan đến gia đình “họ Bùi”, không có câu từ nào mô tả các bị đơn có lời lẽ, hành vi xúc phạm bà T. Tại bản tường trình ngày 02/01/2018 của ông Bùi Đức T1, biên bản làm việc ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đối với ông Bùi Đức T2, thì ông T1 và ông T2 đều cho rằng không có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà T nên không đồng ý bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bà T cũng không cung cấp được chứng cứ nào khác để chứng minh các bị đơn có hành vi xúc phạm bà. Vì vậy, kháng cáo của bà T yêu cầu các bị đơn bồi thường danh dự, nhân phẩm do bị xúc phạm với số tiền 50 triệu đồng và xin lỗi bà T giữa công chúng, báo đài là không căn cứ chấp nhận.

[3] Bà T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 3, 12, 14, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Các phần khác không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 592 của Bộ luật

dân sự năm 2015; Điều 12, 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh T đối với bà Phạm Thị Hương Th về bồi thường thiệt hại và xin lỗi công khai giữa công chúng, báo đài.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Anh T đối với ông Bùi Đức T2, ông Bùi Đức T1 về bồi thường thiệt hại và xin lỗi công khai trên báo Long An 03 kì liên tiếp do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

3. Về án phí sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Anh T.

4. Về án phí phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà Nguyễn Anh T. Hoàn trả cho bà T 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm do ông Nguyễn Minh Châu đã nộp theo biên lai thu số 0002427 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tấn Quốc